

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 114/2017/HSST

Ngày 24 tháng 7 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Nam Bình

2. Ông Vũ Tiến Thịnh

- Thư ký phiên tòa:

Ông Lê Tiến Thành – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:

Ông Lương Duy Hiền - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 105/2017/HSST ngày 03 tháng 7 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2017/HSST-QĐ ngày 12/7/2017, đối với bị cáo:

Hoàng Tr - sinh ngày 05/11/1975; Nơi cư trú: SN 02, ngõ 65, đường H, tổ 23, phường Đề Thám, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Hoàng Ngọc Th (đã chết) và bà Mai Thị Th, sinh năm 1946; Vợ là Vũ Thị T, sinh năm 1978 (ly hôn năm 2007), bị cáo có một con sinh năm 2003; Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định số 09/2016/QĐ-TA ngày 17/3/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Tr tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội thành phố Thái Bình thời hạn 18 tháng kể từ ngày 29/02/2016. Ngày 16/01/2017, Tr tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội thành phố Thái Bình ra Quyết định tạm đình chỉ áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối

với Hoàng Tr; Nhân thân: Ngày 30/3/1999, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày 30/3/1999 về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Ngày 23/9/1999, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”, tổng hợp hình phạt với bản án ngày 30/3/1999, bị cáo Tr phải chấp hành hình phạt chung là 30 tháng. Chấp hành xong án phí ngày 11/5/2002; Ngày 20/9/2006, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/01/2011, chấp hành xong án phí ngày 24/7/2007, phần bồi thường thiệt hại người bị hại không yêu cầu giải quyết; Ngày 21/11/2013, Công an thành phố Thái Bình xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ”; Ngày 03/6/1999, Công an thành phố Thái Bình ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 28/6/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình ra Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can Hoàng Tr về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/01/2017, có mặt.

Người bị hại: anh Phạm Thanh T, sinh năm 1983

Trú tại: SN 20, tổ 28, phường T, thành phố Th, tỉnh Thái Bình.

Cán bộ Trung tâm Giáo dục – Chữa bệnh – Lao động thành phố Thái Bình.

Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Anh Phạm Văn Kh, sinh năm 1986

2. Anh Phạm Văn O, sinh năm 1978

Đều là cán bộ Đội quản lý học viên số 02, Trung tâm Giáo dục – Chữa bệnh – Lao động thành phố Thái Bình. (Anh Kh và anh O vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Tr là học viên tại Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội thành phố Thái Bình từ ngày 29/02/2016. Thời gian đầu ở Trung tâm cai nghiện, Tr phải điều trị cắt cơn nghiện đến hết tháng 3/2016. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ cắt cơn nghiện cho Hoàng Tr, anh Phạm Thanh T là cán bộ y

tế của Trung tâm và Tr đã xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Sau khi điều trị cắt cơn nghiện xong, Hoàng Tr được phân về phòng 103, Đội quản lý học viên số 02 của Trung tâm để tiếp tục cai nghiện và từ đó Tr không gặp lại anh T.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03/12/2016, anh Phạm Thanh T đến Đội quản lý học viên số 02 để chơi với anh Phạm Văn Kh và anh Phạm Văn O là cán bộ của Tr tâm. Trong lúc, anh T, anh Kh và anh O đang đứng nói chuyện ở hành lang gần phòng 103 thì Hoàng Tr đi từ phòng 103 đi ra nhìn thấy anh T, nghĩ lại việc mâu thuẫn giữa mình và anh T làm cho Tr thấy bức tức, đồng thời Tr nhìn thấy trên bờ hàng rào hành lang có 01 ca nhựa màu trắng, có thể tích 2 lít, bên trong ca nhựa có khoảng $\frac{1}{2}$ nước nóng đang bốc hơi, Tr dùng tay trái cầm ca nước đi về phía anh T. Khi cách anh T khoảng 2,5m, Tr dừng lại đứng đối diện với anh T và nói “Đồ con lợn”, đồng thời hắt ca nước nóng thẳng vào mặt anh T rồi bỏ chạy về phòng. Anh Phạm Thanh T bị bỏng ở vùng mặt, cổ và ngực được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình và Viện bỏng Lê Hữu Trác – Bộ y tế đến ngày 13/12/2016 được xuất viện.

Tại Kết luận giám định về thương tích số 151/TgT ngày 03/01/2017 của Tr tâm pháp y tỉnh Thái Bình kết luận thương tích của anh Phạm Thanh T: *“Bỏng vùng mặt; hai mắt, cổ, ngực độ II, III diện tích khoảng 06% do nước nóng gây tổn thương ở mắt làm giảm thị lực mắt phải còn 1/10, mắt trái còn 3/10, ảnh hưởng đến thẩm mỹ, tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 47% (bốn mươi bảy phần trăm).*

Bản cáo trạng số 113/KSĐT ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Hoàng Tr về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự - Có tính chất côn đồ).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Tr thừa nhận: do có mâu thuẫn từ trước với anh Phạm Thanh T trong quá trình cắt cơn tại Phòng y tế của Tr tâm, anh T đã chửi bới bị cáo nên khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03/12/2016, bị cáo nhìn thấy anh T đứng ở trước cổng của Đội quản lý học viên số 2, gần cửa phòng 103, nghĩ lại chuyện cũ giữa bị cáo với anh T nên rất bức xúc, bị cáo thấy ngoài hành lang phòng 103 có một ca nước loại 2 lít, bên trong có $\frac{1}{2}$ là nước nóng đang bốc hơi nên đã cầm ca nước bằng tay trái, tiến lại gần anh T, khi bị cáo đứng đối diện và cách anh T khoảng 2,5m bị cáo chửi anh T “Đồ con lợn”, rồi

dùng tay trái hất ca nước nóng vào mặt anh T sau đó bỏ về phòng 103. Bị cáo thừa nhận đã gây ra thương tích cho anh T và không có ý kiến gì về kết luận thương tích của anh Phạm Thanh T là 47%.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bị hại là anh Phạm Thanh T trình bày: Thời điểm cuối tháng 2/2016 đến đầu tháng 3/2016, anh T là cán bộ y tế của Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội thành phố Thái Bình thực hiện nhiệm vụ cắt con nghiện cho học viên Hoàng Tr, do Hoàng Tr có hành vi không tuân thủ quy trình cắt con nên anh T buộc phải thực hiện các biện pháp cưỡng chế thi hành. Do đó có thể gây ra bức xúc cho Tr. Sau quá trình điều trị cắt con, anh T không gặp lại Tr lần nào. Đến khoảng 17 giờ 30 ngày 03/12/2016, khi anh T đang đứng nói chuyện với anh Kh và anh O trước cổng Đội quản lý học viên số 02 thì bị cáo Tr tiến lại chỗ anh và chửi “Đồ con lợn”, rồi dùng tay trái hất ca nước nóng vào mặt anh, anh thấy đau rất nên ôm mặt và ngã xuống đất. Anh T được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện từ ngày 03/12/2016 đến ngày 13/12/2016. Anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Tr phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Khoản 3 Điều 104 (thuộc trường hợp quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 104); Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Tr 06 năm đến 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 16/01/2017.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại là anh Phạm Thanh T không yêu cầu bị cáo Tr phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm nên không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 ca nhựa màu trắng có quai cầm, loại ca 02 lít, trên quai cầm có ghi số 103.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Tr khai, bị cáo đã dùng ca có chứa nước nóng đang bốc hơi hắt vào mặt anh Phạm Thanh T gây thương tích cho anh T 47%, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội là tại thời điểm bị cáo bị đưa vào phòng cắt cơn nghiện, anh T đã đánh, chửi bị cáo nên bị cáo thấy bức xúc. Tại phiên tòa, anh T khai, giữa anh T và Tr không có mâu thuẫn, anh không đánh bị cáo Tr mà do bị cáo Tr không tuân thủ quy trình cắt cơn nghiện nên buộc anh T và các đồng nghiệp khác phải dùng các biện pháp cưỡng chế. Như vậy, giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn, anh T sử dụng các biện pháp cưỡng chế đối với bị cáo Tr là thực hiện công vụ, không vì mục đích cá nhân. Đồng thời, sự việc đã qua một thời gian dài, hai bên không còn gặp lại nhau nữa nhưng khi gặp lại anh T, bị cáo liền thực hiện ngay hành vi phạm tội. Với hành vi này của bị cáo phải xác định là “Có tính chất côn đồ”. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Tr đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, thương tích bị cáo gây ra cho người bị hại là 47% nhưng bị cáo thực hiện hành vi thuộc trường hợp Điểm i Khoản 1 Điều 104 là “Có tính chất côn đồ” nên bị cáo bị truy tố, xét xử theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự là chính xác.

Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tích từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

i, Có tính chất côn đồ...

3. Phạm tội gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 61% trở lên hoặc dẫn đến chết người hoặc từ 31% đến 60%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: hành vi của bị cáo Tr là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đã thành niên, đủ khả năng

nhận thức nhưng vì mâu thuẫn không lớn, đã diễn ra từ lâu nhưng khi gặp lại anh T bị cáo vẫn cảm thấy bức tức mà thực hiện hành vi phạm tội, gây thương tích rất nghiêm trọng cho người bị hại. Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, là người nghiện nhiều năm, có tiền sự và đã phạm tội nhiều lần về các loại tội phạm khác nhau nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa đổi bản thân mà tiếp tục lún sâu vào con đường nghiện ngập và phạm tội. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Tr cần phải xử phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: Bị cáo Tr không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo khai báo thành khẩn nên được áp dụng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Phạm Thanh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: 01 ca nhựa màu trắng bị cáo dùng làm công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy

Về án phí: bị cáo Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Hoàng Tr phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Hình phạt: Áp dụng Khoản 3 Điều 104 (thuộc trường hợp Điểm i Khoản 1 Điều 104); Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Tr 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2017.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Phạm Thanh T, sinh năm 1983, địa chỉ: SN 20, tổ 28, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm nên không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 ca nhựa màu trắng.

(Vật chứng đã được Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình ngày 03/7/2017).

5. Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo

Hoàng Tr phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: bị cáo Hoàng Tr, người bị hại anh Phạm Thanh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/7/2017.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- Công an thành phố Thái Bình;
- UBND phường Đề Thám;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Hà